

Số: 2572/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sông Đà Đồng Nai do hết thời hạn thuê đất nhưng không được gia hạn tại phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính Phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 652/TTr-STNMT ngày 29 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích 1.932,8 m² (chưa trừ 170,6 m² nằm trong hành lang an toàn đường điện) do Công ty Cổ phần Sông Đà Đồng Nai sử dụng thuộc thửa đất số 29, tờ bản đồ địa chính số 52 phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 7816/2021, tỷ lệ 1/1.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai xác lập ngày 28 tháng 9 năm 2021 (kèm theo).



Lý do thu hồi đất: Công ty Cổ phần Sông Đà Đồng Nai đã hết thời hạn thuê đất nhưng không được gia hạn theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 65 Luật đất đai 2013.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Công bố Quyết định thu hồi đất đến Công ty Cổ phần Sông Đà Đồng Nai và các tổ chức, cá nhân có liên quan biết chấp hành.

b) Thanh lý Hợp đồng thuê đất đã ký với Công ty Cổ phần Sông Đà Đồng Nai.

c) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai cập nhật, chỉnh lý biến động vào hồ sơ địa chính; thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho Công ty Cổ phần Sông Đà Đồng Nai; cắm mốc ranh giới khu đất để bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý.

d) Chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai quản lý chặt chẽ khu đất theo quy định.

2. Giao Cục thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính rà soát, xử lý việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Công ty Cổ phần Sông Đà Đồng Nai theo quy định.

3. Yêu cầu Công ty Cổ phần Sông Đà Đồng Nai khẩn trương di dời tài sản trên đất để bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý và bàn giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai để thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định. Thời hạn thực hiện hoàn thành việc di dời tài sản, bàn giao đất và bàn giao bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 60 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này.

4. Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh giám sát, đôn đốc việc di dời tài sản, máy móc, thiết bị... của Công ty Cổ phần Sông Đà Đồng Nai; trường hợp Công ty không chấp hành việc di dời, Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa tổ chức thực hiện việc cưỡng chế di dời theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân phường An Bình có trách nhiệm giao quyết định này cho Công ty Cổ phần Sông Đà Đồng Nai; trường hợp Công ty Cổ phần Sông Đà Đồng Nai không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường An Bình, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư phường An Bình.

6. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải Quyết định này lên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2022.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS, CTTĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

